

Số: 136 /NQ-ĐHĐCĐ/17

Phú Bài, ngày 26 tháng 04 năm 2017

04-05-2017

(CV)

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

VĂN BẢN ĐẾN

Ngày: 28-04-2017

Số: 10391

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN SỢI PHÚ BÀI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015);
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Sợi Phú Bài ngày 28/01/2016;
- Căn cứ nội dung Tờ trình số 129/TTr-HĐQT/17 ngày 25 tháng 04 năm 2017 của HĐQT Công ty CP Sợi Phú Bài;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 – Công ty cổ phần Sợi Phú Bài ngày 26/04/2017;

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Đại hội tán thành 100% về Kết quả hoạt động SXKD năm 2016 và một số chỉ tiêu cơ bản của Kế hoạch SXKD năm 2017 của Công ty

❖ **Kết quả SXKD năm 2016:**

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Đã thực hiện năm 2015	KH năm 2016	Thực hiện năm 2016	So sánh (%)	
						TH2016/ KH2016	TH2016/ TH2015
1	Giá trị sản xuất công nghiệp	Tỷ đồng	750	894,2	654	73,1	87,2
2	Sản lượng sản xuất	Tấn sợi	13.565 (Ne 28)	14.150	13.470 (Ne 28)	95,2	99,3
3	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	762	810,0	725	89,5	95,1
4	Kim ngạch nhập khẩu	Triệu USD	18,9	20,0	18,76	93,8	99,3
5	Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	26,4	31,0	25,7	83	97,3
6	Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng)	Triệu đồng	6,5		6,8		105
7	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	52	50,0	42	84	80,8
8	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	27,93	17,92	23,28	129,9	83,3
9	Tỷ lệ chia cổ tức	%	79,31	55,0	55,0	100	69,3

❖ **Một số chỉ tiêu cơ bản của Kế hoạch SXKD năm 2017:**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch thực hiện năm 2017
1	Giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá thực tế)	Triệu đồng	660.000

2	Sản lượng sản xuất	Tấn sợi	13.500
3	Tổng doanh thu (không VAT)	Triệu đồng	715.000
4	Kim ngạch nhập khẩu (tính đủ NPL)	1000 USD	21.000
5	Kim ngạch xuất khẩu (tính đủ NPL)	1000 USD	26.000
6	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	50.000
7	Nộp ngân sách	Triệu đồng	23.400
8	Tỷ lệ chia cổ tức Tuy nhiên, Công ty vẫn phấn đấu đạt tỷ lệ chia cổ tức năm 2017 là 70%/VĐL. * Giao Hội đồng quản trị Công ty cân đối giữa việc chia cổ tức bằng tiền mặt và chia cổ tức bằng cổ phiếu để đảm bảo nguồn vốn đầu tư	%	50%/VĐL
9	Kế hoạch vốn sử dụng trong năm 2017 cho thay thế, sửa chữa lớn và dự phòng	Khoảng 5% trên doanh thu	

**Điều 2:** Đại hội nhất trí 100% về Báo cáo Tài chính Công ty năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam (theo bản Báo cáo đính kèm)

**Điều 3:** Đại hội biểu quyết 100% tán thành Tỷ lệ chia cổ tức năm 2016 và Phân phối lợi nhuận lũy kế sau thuế (LNST) năm 2016 của Công ty. Cụ thể như sau:

TT	Diễn giải	Số tiền	Ghi chú
1/	Lợi nhuận sau thuế năm 2016	37.112.928.067 đồng	
2/	Phương án phân phối lợi nhuận:		
a -	Chia cổ tức cho các cổ đông của Công ty bằng tiền	27.500.000.000 đồng	Tỷ lệ 55% trên Vốn điều lệ
b -	Chia cổ tức từ đánh giá lại khoản đầu tư tại các công ty khác: Sợi Phú Nam, Sợi Phú Việt, Sợi Phú Mai (phần chia cổ tức bằng tài sản của năm 2015)	4.926.443.447 đồng	Đã chia hết cho các cổ đông hiện hữu của Công ty theo tỷ lệ tương ứng
c -	Trích Quỹ đầu tư phát triển:	3.711.292.806 đồng	Tỷ lệ 10% LNST
d -	Trích Quỹ thưởng Ban điều hành Công ty (HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, khác)	500.000.000 đồng	
e -	Trích Quỹ khen thưởng:	237.595.907 đồng	
f -	Trích Quỹ phúc lợi:	237.595.907 đồng	

\* Thời gian chi trả cổ tức: Trước thời điểm 30/06/2017 (sau khi có Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 của Công ty).

**Điều 4:** Đại hội biểu quyết tán thành 100% về việc Công ty chuyển số tiền LNST năm 2015 là 1,075 tỷ đồng vào nguồn Quỹ đầu tư phát triển của Công ty thay cho việc chia cổ tức từ LNST năm 2015 cho các cổ đông bằng tài sản tương đương 1,075 tỷ đồng mà Công ty đã góp vốn đầu tư tại Công ty CP Sợi Đông Phú.



**Điều 5:** Đại hội thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cho nhiệm kỳ IV: từ ngày 01/05/2017 đến hết ngày 30/04/2022 (5 năm):

1- Hội đồng quản trị (HĐQT): 03 thành viên

- 1- Ông Lê Tiến Trường
- 2- Ông Bùi Nguyên Tiến
- 3- Bà Trần Thị Kim Chi

2- Ban kiểm soát (BKS): 03 thành viên

- 1- Ông Nguyễn Ngọc Cách
- 2- Bà Lê Thị Bích Thủy
- 3- Ông Nguyễn Quốc Tuấn

❖ Nhất trí với kết quả bầu chọn Chủ tịch HĐQT Công ty và Tổng Giám đốc Công ty tại cuộc họp phiên thứ nhất, nhiệm kỳ IV: 2017 – 2022 của Hội đồng quản trị Công ty (có Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty kèm theo):

- Ông Lê Tiến Trường làm Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty, nhiệm kỳ IV: 2017 - 2022.
- Bà Trần Thị Kim Chi làm Tổng Giám đốc Công ty, nhiệm kỳ 2017- 2020

❖ Đồng ý với kết quả bầu chọn Ông Nguyễn Ngọc Cách làm Trưởng Ban kiểm soát Công ty, nhiệm kỳ IV: 2017 – 2022 (có Biên bản họp phiên thứ nhất của Ban kiểm soát Công ty kèm theo)

**Điều 6:** Đại hội biểu quyết tán thành 100% thông qua Chế độ thù lao công việc cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty (là những người không chuyên trách); Tiền lương cho Ban Lãnh đạo Công ty; Quỹ tiền lương cho CBCNV Công ty. Cụ thể như sau:

1- Tiền thù lao công việc hàng tháng cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty:

+ Hội đồng Quản trị Công ty:

- Chủ tịch HĐQT: 10.000.000 đồng/tháng.
- Ủy viên HĐQT: 5.000.000 đồng/tháng.

+ Ban kiểm soát Công ty:

- Trưởng BKS: 3.000.000 đồng/tháng
- Ủy viên BKS: 2.000.000 đồng/tháng

2- Tiền lương hàng tháng cho Ban Lãnh đạo Công ty:

+ Tổng Giám đốc: khoảng 45 – 48 triệu đồng/tháng.

+ Các Phó Tổng giám đốc: khoảng 35 – 38 triệu đồng/tháng.

+ Kế toán trưởng, hoặc Trưởng phòng Kế toán-Tài chính: khoảng 18 – 20 triệu đồng/tháng.

\* Các mức tiền lương hàng tháng nêu trên cho Ban lãnh đạo Công ty sẽ được cập nhật theo các quy định hiện hành của Công ty và Nhà nước về thay đổi chế độ tiền lương, bảo hiểm và các khoản phụ cấp khác.

3- Quỹ tiền lương cho CBCNV Công ty trên doanh thu bán sợi và gia công sợi vẫn giữ nguyên là 12,5% cho đến khi có quyết định khác của Đại hội đồng cổ đông Công ty.

\* Ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty trách nhiệm xem xét, quyết định việc phân phối và thanh toán tiền lương, tiền thưởng cho toàn thể CBCNV Công ty từ Quỹ tiền lương của Công ty.

❖ **Ghi chú:**

+ Mức lương hàng tháng nêu trên là không bao gồm thuế thu nhập cá nhân.

+ Ngoài số tiền thu nhập hàng tháng nêu trên, Công ty thanh toán thêm các khoản tiền khác (không bao gồm thuế thu nhập cá nhân), như: tiền thưởng Lễ Tết, tiền lương tháng thứ 13 theo quyết định của Công ty.

+ Thuế thu nhập cá nhân do Công ty chịu chi phí.



**Điều 7:** Đại hội biểu quyết tán thành 100% thông qua việc Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2017 của Công ty theo chỉ định của Tập đoàn Dệt May Việt Nam (thuộc một trong ba tổ chức kiểm toán độc lập có uy tín: Công ty TNHH KPMG Việt Nam, hoặc Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, hoặc Công ty TNHH Deloitte Việt Nam).

**Điều 8:** Đại hội biểu quyết nhất trí 100% thông qua việc Công ty thoái vốn tại Công ty CP Sợi Phú Bài 2 và Công ty đầu tư bổ sung một số máy móc thiết bị nhỏ lẻ

1- Đồng ý giao cho Hội đồng quản trị Công ty nghiên cứu, lựa chọn thời điểm thích hợp thoái vốn tại Công ty Cổ phần Sợi Phú Bài 2, để tạo nguồn đầu tư trực tiếp tại Công ty CP Sợi Phú Bài có mức tỷ suất lợi nhuận cao hơn.

2- Trong năm 2017 – 2018, Công ty đầu tư bổ sung một số máy móc thiết bị nhỏ lẻ, mới 100% tại Công ty CP Sợi Phú Bài và Chi nhánh Nhà máy Sợi Phú Xuyên nhằm kịp thời tăng cường sự ổn định dây chuyền sản xuất và cải thiện chất lượng sản phẩm ở các công đoạn:

\* **Tổng giá trị** (chưa bao gồm Thuế và các chi phí khác): **14,91 tỷ đồng**, theo tỷ giá tạm tính là 22.800 đồng/USD.

+ **Tại Công ty CP Sợi Phú Bài:**

- Máy Chải thô Cotton hoặc Polyester: 03 máy
- Máy Trộn 4 - 6 ngăn cho PE hoặc TR: 01 máy
- Buồng Hút Lọc bụi: 01 buồng
- Máy Đánh ống tự động (60 cọc/máy), có đầu cắt lọc loại xơ ngoại lai: 01 máy
- Hệ thống đóng gói tự động từng loại sợi tại khu vực tập kết: 01 hệ thống

+ **Tại Chi nhánh Nhà máy Sợi Phú Xuyên - Công ty CP Sợi Phú Bài:**

- Máy Chải thô Cotton hoặc Polyester: 03 máy

\* **Nguồn vốn đầu tư:** Vay vốn từ các Ngân hàng TMCP, hoặc trích từ nguồn vốn khác của Công ty.

\* Đồng ý để Công ty tiếp tục chọn mua các máy móc thiết bị đồng bộ và tương thích với các máy móc thiết bị hiện có nhằm thuận tiện bảo dưỡng, thay thế chuyển đổi linh phụ kiện giữa các máy trên dây chuyền.

❖ Nhất trí giao cho Tổng Giám đốc Công ty toàn quyền xem xét, giải quyết tất cả các thủ tục vay vốn ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng, thủ tục thế chấp tài sản, thủ tục với các đơn vị cung cấp máy móc thiết bị và các thủ tục cần thiết khác có liên quan để thực hiện chương trình đầu tư bổ sung các máy móc thiết bị nhỏ lẻ tại Công ty CP Sợi Phú Bài và tại Chi nhánh Nhà máy Sợi Phú Xuyên nêu trên.

**Điều 9:** Đại hội biểu quyết tán thành 100% thông qua chủ trương:

9.1- Công ty thực hiện dự án đầu tư mở rộng 01 nhà máy kéo sợi mới trên diện tích đất còn trống khoảng 6.000 m<sup>2</sup> của Công ty;

+ **Quy mô:** khoảng 10.000 cọc sợi, với toàn bộ máy móc thiết bị sản xuất chính đồng bộ của các nước nhóm G7 và các máy móc, trang thiết bị phụ trợ khác của Châu Âu, Châu Á.

+ **Sản phẩm:** các mặt hàng sợi không pha (100% Cotton chải kỹ, ...) có chỉ số bình quân Ne  $\geq 30$ .

+ **Sản lượng:** khoảng 1.800 – 2.000 tấn sợi/năm.

\* **Tổng mức đầu tư** (chưa bao gồm thuế GTGT và chi phí khác): không vượt quá **200 tỷ đồng**.

❖ Nhất trí 100% ủy quyền cho HĐQT Công ty nghiên cứu, quyết định về: Phương án vay vốn; Lựa chọn các máy móc và trang thiết bị phụ trợ chính cho nhà máy kéo sợi mới; Các vấn đề cần thiết khác liên quan thuộc thẩm quyền của HĐQT trong quá trình Công ty thực hiện dự án đầu tư mở rộng nêu trên.

9.2- Thống nhất giao cho Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo lựa chọn thời điểm thích hợp trong nhiệm kỳ 2017-2022 để đầu tư thay thế máy móc thiết bị đã qua sử dụng trên 12 năm tại Công ty CP Sợi Phú Bài

**Điều 10:** Đại hội biểu quyết 100% đồng ý thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty (có Báo cáo chi tiết kèm theo).

**Điều 11: Tổ chức thực hiện**

11.1- Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sợi Phú Bài nhất trí giao cho Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

11.2- Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Sợi Phú Bài thống nhất thông qua với tỷ lệ tán thành 100% có quyền biểu quyết và có hiệu lực kể từ ngày 26/04/2017.

11.3- Nghị quyết này được thông báo đến cổ đông trong vòng 24 giờ làm việc kể từ khi kết thúc Đại hội.

**\* Nơi nhận:**

- Sở GDCKHN;
- Vụ quản lý phát hành - UBCKNN;
- TT Lưu ký Chứng khoán;
- HĐQT Công ty;
- BKS Công ty;
- Trưởng các đơn vị trực thuộc;
- Người công bố thông tin;
- Đăng tải Website: [www.phubaispinning.com](http://www.phubaispinning.com);
- Lưu VT, KT-TC.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CHỦ TỌA**



**LÊ TIÊN TRƯỜNG**



**BIÊN BẢN**  
**PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017 –**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN SỢI PHÚ BÀI**

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN SỢI PHÚ BÀI
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, mã số: 3300352720; đăng ký thay đổi lần 7 ngày 03/02/2016; Nơi cấp: Phòng Đăng ký Kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Thừa Thiên Huế

Hôm nay, lúc 14 giờ 00 phút ngày 26 tháng 04 năm 2017, phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Sợi Phú Bài đã được tiến hành.

Địa điểm: tại phòng họp Tầng 2 – Nhà điều hành Công ty Cổ phần Sợi Phú Bài\_ KCN Phú Bài, Phường Phú Bài, Thị xã Hương Thủy, Tỉnh Thừa Thiên Huế.

**I/ THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI:**

1- Các Cổ đông của Công ty: Có mặt 07 người, sở hữu và đại diện ủy quyền sở hữu cho 4.999.100 cổ phiếu, chiếm 99,982% trên tổng số 5.000.000 cổ phiếu của Công ty và có quyền tham gia biểu quyết tại Đại hội.

**2- Các thành viên Hội đồng Quản trị Công ty:**

- 1- Ông Lê Tiến Trường – Chủ tịch
- 2- Bà Trần Thị Kim Chi – Ủy viên
- 3- Ông Trần Anh Hòa – Ủy viên
- 4- Ông Bùi Nguyên Tiến – Ủy viên

Vắng mặt (do đang công tác nước ngoài)

**3- Các thành viên Ban kiểm soát Công ty:**

- 1- Bà Lê Thị Bích Thủy – Ủy viên
- 2- Ông Nguyễn Quốc Tuấn – Ủy viên.

**II/ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI:**

Đại diện Ban tổ chức giới thiệu thành phần Ban chủ tọa tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 và được Đại hội tán thành 100% bằng cách giơ tay bầu Chủ tọa, Thư ký và Ban kiểm phiếu như sau:

1- Chủ tọa Đại hội: Ông Lê Tiến Trường – Chủ tịch HĐQT Công ty.

2- Thư ký Đại hội: Ông Nguyễn Tường Huy – Thư ký HĐQT Công ty.

3- Ban kiểm phiếu Đại hội: Bà Hoàng Thái Trúc làm Trưởng Ban kiểm phiếu; Bà Lê Thị Bích Thủy là Ủy viên và Ông Nguyễn Tường Huy là Thư ký Ban kiểm phiếu.

**III/ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI:**

**1- Khai mạc Đại hội:**

Ông Lê Tiến Trường – Chủ tịch HĐQT Công ty tuyên bố khai mạc phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Sau phần tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu, Bà Hoàng Thái Trúc – Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo Kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội:

Tổng số Đại diện cổ đông và Đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội là 07 người, đại diện cho 101 cổ đông, nắm giữ 4.999.100 cổ phiếu, chiếm 99,982% trên tổng số 5.000.000 cổ phiếu của Công ty. Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Sợi Phú Bài, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty CP Sợi Phú Bài được phép tiến hành theo quy định của Luật Doanh nghiệp (kèm theo Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông).

2- Ông Lê Tiến Trường – Chủ tịch HĐQT Công ty trình bày Chương trình làm việc của Đại hội và được Đại hội biểu quyết tán thành 100% (có Chương trình Đại hội chi tiết kèm theo).

3- Thay mặt HĐQT Công ty, Bà Trần Thị Kim Chi – Ủy viên HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty đã trình bày Báo cáo của HĐQT về Kết quả hoạt động SXKD năm 2016, một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD, phương hướng, nhiệm vụ năm 2017 của Công ty và Tờ trình của HĐQT đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét và biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

3.1- Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2016 và một số chỉ tiêu cơ bản của Kế hoạch SXKD năm 2017 của Công ty.

3.2- Báo cáo Tài chính Công ty năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam (theo bản Báo cáo đính kèm).

3.3- Tỷ lệ chia cổ tức năm 2016 và Phân phối lợi nhuận lũy kế sau thuế (LNST) năm 2016 của Công ty.

3.4- Công ty chuyển số tiền LNST năm 2015 là 1,075 tỷ đồng vào nguồn Quỹ đầu tư phát triển của Công ty thay cho việc chia cổ tức từ LNST năm 2015 cho các cổ đông bằng tài sản tương đương 1,075 tỷ đồng mà Công ty đã góp vốn đầu tư tại Công ty CP Sợi Đông Phú.

3.5- Bầu chọn mới thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc Công ty cho nhiệm kỳ IV: từ ngày 01/05/2017 đến hết ngày 30/04/2022 (5 năm).

3.6- Chế độ thù lao công việc cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty (là những người không chuyên trách); Tiền lương cho Ban Lãnh đạo Công ty; Quỹ tiền lương cho CBCNV Công ty.

3.7- Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2017 của Công ty theo chỉ định của Tập đoàn Dệt May Việt Nam (thuộc một trong ba tổ chức kiểm toán độc lập có uy tín: Công ty TNHH KPMG Việt Nam, hoặc Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, hoặc Công ty TNHH Deloitte Việt Nam).

3.8- Công ty thoái vốn tại Công ty CP Sợi Phú Bài 2 và Công ty đầu tư bổ sung một số máy móc thiết bị nhỏ lẻ.

3.9- Công ty thực hiện dự án đầu tư mở rộng 01 nhà máy kéo sợi mới trên diện tích đất còn trống khoảng 6.000 m<sup>2</sup> của Công ty; Đồng thời, ủy quyền cho HĐQT Công ty nghiên cứu và quyết định tất cả các vấn đề liên quan để thực hiện dự án.

4- Bà Lê Thị Bích Thủy - Ủy viên Ban Kiểm soát Công ty trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty về kiểm tra tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty CP Sợi Phú Bài năm 2016 (có Báo cáo chi tiết kèm theo).

## 5- Đại hội thảo luận:

Đại hội đã nhất trí với các nội dung đã được Hội đồng Quản trị Công ty trình bày tại Đại hội.

## 6- Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua:

6.1- Đại hội biểu quyết tán thành 100% về Kết quả hoạt động SXKD năm 2016 và một số chỉ tiêu cơ bản của Kế hoạch SXKD năm 2017 của Công ty.



❖ Kết quả SXKD năm 2016:

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Đã thực hiện năm 2015	KH năm 2016	Thực hiện năm 2016	So sánh (%)	
						TH2016/ KH2016	TH2016/ TH2015
1	Giá trị sản xuất công nghiệp	Tỷ đồng	750	894,2	654	73,1	87,2
2	Sản lượng sản xuất	Tấn sợi	13.565 (Ne 28)	14.150	13.470 (Ne 28)	95,2	99,3
3	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	762	810,0	725	89,5	95,1
4	Kim ngạch nhập khẩu	Triệu USD	18,9	20,0	18,76	93,8	99,3
5	Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	26,4	31,0	25,7	83	97,3
6	Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng)	Triệu đồng	6,5		6,8		105
7	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	52	50,0	42	84	80,8
8	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	27,93	17,92	23,28	129,9	83,3
9	Tỷ lệ chia cổ tức	%	79,31	55,0	55,0	100	69,3

❖ Một số chỉ tiêu cơ bản của Kế hoạch SXKD năm 2017:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch thực hiện năm 2017
1	Giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá thực tế)	Triệu đồng	660.000
2	Sản lượng sản xuất	Tấn sợi	13.500
3	Tổng doanh thu (không VAT)	Triệu đồng	715.000
4	Kim ngạch nhập khẩu (tính đủ NPL)	1000 USD	21.000
5	Kim ngạch xuất khẩu (tính đủ NPL)	1000 USD	26.000
6	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	50.000
7	Nộp ngân sách	Triệu đồng	23.400
8	Tỷ lệ chia cổ tức Tuy nhiên, Công ty vẫn phấn đấu đạt tỷ lệ chia cổ tức năm 2017 là 70%/VĐL. * Giao Hội đồng quản trị Công ty cân đối giữa việc chia cổ tức bằng tiền mặt và chia cổ tức bằng cổ phiếu để đảm bảo nguồn vốn đầu tư	%	50%/VĐL
9	Kế hoạch vốn sử dụng trong năm 2017 cho thay thế, sửa chữa lớn và dự phòng		Khoảng 5% trên doanh thu



6.2- Đại hội biểu quyết nhất trí 100% về Báo cáo Tài chính Công ty năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam (theo bản Báo cáo đính kèm).

6.3- Đại hội biểu quyết 100% tán thành Tỷ lệ chia cổ tức năm 2016 và Phân phối lợi nhuận lũy kế sau thuế (LNST) năm 2016 của Công ty. Cụ thể như sau:

<i>TT</i>	<i>Diễn giải</i>	<i>Số tiền</i>	<i>Ghi chú</i>
1/	Lợi nhuận sau thuế năm 2016	37.112.928.067 đồng	
2/	Phương án phân phối lợi nhuận:		
a -	Chia cổ tức cho các cổ đông của Công ty bằng tiền	27.500.000.000 đồng	Tỷ lệ 55% trên Vốn điều lệ
b -	Chia cổ tức từ đánh giá lại khoản đầu tư tại các công ty khác: Sợi Phú Nam, Sợi Phú Việt, Sợi Phú Mai (phần chia cổ tức bằng tài sản của năm 2015)	4.926.443.447 đồng	Đã chia hết cho các cổ đông hiện hữu của Công ty theo tỷ lệ tương ứng
c -	Trích Quỹ đầu tư phát triển:	3.711.292.806 đồng	Tỷ lệ 10% LNST
d -	Trích Quỹ thưởng Ban điều hành Công ty (HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, khác)	500.000.000 đồng	
e -	Trích Quỹ khen thưởng:	237.595.907 đồng	
f -	Trích Quỹ phúc lợi:	237.595.907 đồng	

\* Thời gian chi trả cổ tức: Trước thời điểm 30/06/2017 (sau khi có Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 của Công ty).

6.4- Đại hội biểu quyết tán thành 100% về việc Công ty chuyển số tiền LNST năm 2015 là 1,075 tỷ đồng vào nguồn Quỹ đầu tư phát triển của Công ty thay cho việc chia cổ tức từ LNST năm 2015 cho các cổ đông bằng tài sản tương đương 1,075 tỷ đồng mà Công ty đã góp vốn đầu tư tại Công ty CP Sợi Đông Phú.

6.5- Đại hội thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cho nhiệm kỳ IV: từ ngày 01/05/2017 đến hết ngày 30/04/2022 (5 năm):

a) Hội đồng quản trị (HĐQT): 03 thành viên

- 1- Ông Lê Tiến Trường
- 2- Ông Bùi Nguyên Tiên
- 3- Bà Trần Thị Kim Chi

b) Ban kiểm soát (BKS): 03 thành viên

- 1- Ông Nguyễn Ngọc Cách
- 2- Bà Lê Thị Bích Thủy
- 3- Ông Nguyễn Quốc Tuấn

❖ Các thành viên Hội đồng Quản trị Công ty mới được bầu chọn đã tổ chức cuộc họp phiên thứ nhất, nhiệm kỳ IV: 2017 – 2022 và biểu quyết 100% nhất trí với các nội dung sau đây (có Biên bản họp HĐQT kèm theo):

- Bầu chọn Ông Lê Tiến Trường làm Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty, nhiệm kỳ IV: 2017 - 2022.

- Bầu chọn Bà Trần Thị Kim Chi làm Tổng Giám đốc Công ty, nhiệm kỳ 2017- 2020

❖ Các thành viên Ban kiểm soát Công ty mới được bầu chọn đã họp phiên thứ nhất, nhiệm kỳ IV: 2017 – 2022 và nhất trí bầu chọn Ông Nguyễn Ngọc Cách làm Trưởng Ban kiểm soát Công ty, nhiệm kỳ IV: 2017 – 2022 (có Biên bản họp BKS kèm theo)

6.6- Đại hội biểu quyết tán thành 100% thông qua Chế độ thù lao công việc cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty (là những người không chuyên trách); Tiền lương cho Ban Lãnh đạo Công ty; Quỹ tiền lương cho CBCNV Công ty. Cụ thể như sau:

a) Tiền thù lao công việc hàng tháng cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty:

+ Hội đồng Quản trị Công ty:

- Chủ tịch HĐQT: 10.000.000 đồng/tháng.

- Ủy viên HĐQT: 5.000.000 đồng/tháng.

+ Ban kiểm soát Công ty:

- Trưởng BKS: 3.000.000 đồng/tháng

- Ủy viên BKS: 2.000.000 đồng/tháng

b) Tiền lương hàng tháng cho Ban Lãnh đạo Công ty:

+ Tổng Giám đốc: khoảng 45 – 48 triệu đồng/tháng.

+ Các Phó Tổng giám đốc: khoảng 35 – 38 triệu đồng/tháng.

+ Kế toán trưởng, hoặc Trưởng phòng Kế toán-Tài chính: khoảng 18 – 20 triệu đồng/tháng.

\* Các mức tiền lương hàng tháng nêu trên cho Ban lãnh đạo Công ty sẽ được cập nhật theo các quy định hiện hành của Công ty và Nhà nước về thay đổi chế độ tiền lương, bảo hiểm và các khoản phụ cấp khác.

c) Quỹ tiền lương cho CBCNV Công ty trên doanh thu bán sợi và gia công sợi vẫn giữ nguyên là **12,5%** cho đến khi có quyết định khác của Đại hội đồng cổ đông Công ty.

\* Ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty trách nhiệm xem xét, quyết định việc phân phối và thanh toán tiền lương, tiền thưởng cho toàn thể CBCNV Công ty từ Quỹ tiền lương của Công ty.

❖ **Ghi chú:**

+ Mức lương hàng tháng nêu trên là không bao gồm thuế thu nhập cá nhân.

+ Ngoài số tiền thu nhập hàng tháng nêu trên, Công ty thanh toán thêm các khoản tiền khác (không bao gồm thuế thu nhập cá nhân), như: tiền thưởng Lễ Tết, tiền lương tháng thứ 13 theo quyết định của Công ty.

+ Thuế thu nhập cá nhân do Công ty chịu chi phí.

6.7- Đại hội biểu quyết tán thành 100% thông qua việc Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2017 của Công ty theo chỉ định của Tập đoàn Dệt May Việt Nam (thuộc một trong ba tổ chức kiểm toán độc lập có uy tín: Công ty TNHH KPMG Việt Nam, hoặc Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, hoặc Công ty TNHH Deloitte Việt Nam).

6.8- Đại hội biểu quyết nhất trí 100% thông qua việc Công ty thoái vốn tại Công ty CP Sợi Phú Bài 2 và Công ty đầu tư bổ sung một số máy móc thiết bị nhỏ lẻ

a) Đồng ý giao cho Hội đồng quản trị Công ty nghiên cứu, lựa chọn thời điểm thích hợp thoái vốn tại Công ty Cổ phần Sợi Phú Bài 2, để tạo nguồn đầu tư trực tiếp tại Công ty CP Sợi Phú Bài có mức tỷ suất lợi nhuận cao hơn.

b) Trong năm 2017 – 2018, Công ty đầu tư bổ sung một số máy móc thiết bị nhỏ lẻ, mới 100% tại Công ty CP Sợi Phú Bài và Chi nhánh Nhà máy Sợi Phú Xuyên nhằm kịp thời tăng cường sự ổn định dây chuyền sản xuất và cải thiện chất lượng sản phẩm ở các công đoạn:



\* **Tổng giá trị** (chưa bao gồm Thuế và các chi phí khác): **14,91 tỷ đồng**, theo tỷ giá tạm tính là 22.800 đồng/USD.

+ **Tại Công ty CP Sợi Phú Bài:**

- Máy Chải thô Cotton hoặc Polyester: 03 máy
- Máy Trộn 4 - 6 ngăn cho PE hoặc TR: 01 máy
- Buồng Hút Lọc bụi: 01 buồng
- Máy Đánh ống tự động (60 cọc/máy), có đầu cắt lọc loại xơ ngoại lai: 01 máy
- Hệ thống đóng gói tự động từng loại sợi tại khu vực tập kết: 01 hệ thống

+ **Tại Chi nhánh Nhà máy Sợi Phú Xuyên - Công ty CP Sợi Phú Bài:**

- Máy Chải thô Cotton hoặc Polyester: 03 máy

\* **Nguồn vốn đầu tư:** Vay vốn từ các Ngân hàng TMCP, hoặc trích từ nguồn vốn khác của Công ty.

\* Đồng ý để Công ty tiếp tục chọn mua các máy móc thiết bị đồng bộ và tương thích với các máy móc thiết bị hiện có nhằm thuận tiện bảo dưỡng, thay thế chuyển đổi linh phụ kiện giữa các máy trên dây chuyền.

❖ Nhất trí giao cho Tổng Giám đốc Công ty toàn quyền xem xét, giải quyết tất cả các thủ tục vay vốn ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng, thủ tục thế chấp tài sản, thủ tục với các đơn vị cung cấp máy móc thiết bị và các thủ tục cần thiết khác có liên quan để thực hiện chương trình đầu tư bổ sung các máy móc thiết bị nhỏ lẻ tại Công ty CP Sợi Phú Bài và tại Chi nhánh Nhà máy Sợi Phú Xuyên nêu trên.

**6.9- Đại hội biểu quyết tán thành 100% thông qua chủ trương:**

a) Công ty thực hiện dự án đầu tư mở rộng 01 nhà máy kéo sợi mới trên diện tích đất còn trống khoảng 6.000 m<sup>2</sup> của Công ty;

+ **Quy mô:** khoảng 10.000 cọc sợi, với toàn bộ máy móc thiết bị sản xuất chính đồng bộ của các nước nhóm G7 và các máy móc, trang thiết bị phụ trợ khác của Châu Âu, Châu Á.

+ **Sản phẩm:** các mặt hàng sợi không pha (100% Cotton chải kỹ, ...) có chỉ số bình quân Ne  $\geq 30$ .

+ **Sản lượng:** khoảng 1.800 – 2.000 tấn sợi/năm.

\* **Tổng mức đầu tư** (chưa bao gồm thuế GTGT và chi phí khác): không vượt quá **200 tỷ đồng**.

❖ Ủy quyền cho HĐQT Công ty nghiên cứu, quyết định về: Phương án vay vốn; Lựa chọn các máy móc và trang thiết bị phụ trợ chính cho nhà máy kéo sợi mới; Các vấn đề cần thiết khác liên quan thuộc thẩm quyền của HĐQT trong quá trình Công ty thực hiện dự án đầu tư mở rộng nêu trên.

b) Giao Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo lựa chọn thời điểm thích hợp trong nhiệm kỳ 2017 - 2022 đầu tư thay thế máy móc thiết bị của Công ty CP Sợi Phú Bài đã sử dụng trên 12 năm

**6.10- Đại hội biểu quyết đồng ý 100% thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty (có Báo cáo chi tiết kèm theo).**

**7- Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội:**

**7.1- Ông Nguyễn Tường Huy - Thư ký trình bày Biên bản và Nghị quyết của Đại hội.**

**7.2- Đại hội nhất trí thông qua các nội dung Biên bản và Nghị quyết Đại hội với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%.**

7.3- Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Sợi Phú Bài năm 2017 giao cho Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng thông qua theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

8- Ông Lê Tiến Trường – Chủ tọa tổng kết và tuyên bố bế mạc Đại hội. Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 – Công ty CP Sợi Phú Bài đã kết thúc vào lúc 17 giờ 05 phút cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Nguyễn Tường Huy



CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Ông LÊ TIẾN TRƯỜNG

**\* Nơi nhận:**

- Sở GDCKHN;
- Vụ quản lý phát hành - UBCKNN;
- TT Lưu ký Chứng khoán;
- HĐQT Công ty;
- BKS Công ty;
- Trưởng các đơn vị trực thuộc;
- Người công bố thông tin;
- Đăng tải Website: [www.phubaispinning.com](http://www.phubaispinning.com);
- Lưu VT, KT-TC.



**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**Về: Kết quả hoạt động SXKD năm 2016; Một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD,**  
**phương hướng và nhiệm vụ năm 2017 của Công ty CP Sợi Phú Bài**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sợi Phú Bài**

Thay mặt Hội đồng quản trị Công ty CP Sợi Phú Bài, tôi xin báo cáo về Kết quả hoạt động SXKD năm 2016 và một số chỉ tiêu cơ bản của Kế hoạch SXKD, phương hướng, nhiệm vụ năm 2017 của Công ty.

Nội dung cụ thể như sau:

**I/ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD CỦA CÔNG TY NĂM 2016:**

**1- Tình hình chung:**

**a) Thuận lợi:**

- Công ty đang có lợi thế về Thương hiệu và Lao động lành nghề:
  - + Thương hiệu “Sợi Phú Bài” có chất lượng và dịch vụ hậu mãi tốt.
  - + Bộ máy quản lý tinh gọn, đội ngũ CBCNV có nhiều kinh nghiệm, ý thức trách nhiệm cao, nhiệt tình trong công việc.

**b) Khó khăn:**

Trong năm 2016, hoạt động SXKD của Công ty chịu sự tác động lớn từ những khó khăn trong và ngoài nước, tình hình khó khăn đặc biệt trong quý 3/2016 kéo dài đến nay, thể hiện:

- Nhu cầu tiêu thụ sợi trên thị trường trong nước và quốc tế giảm mạnh làm cho việc tiêu thụ sợi khó khăn.

- Giá nguyên liệu đầu vào tăng nhưng giá bán sợi không tăng hoặc tăng rất ít.

- Công ty đang phải chịu mức thuế nhập khẩu 2% đối với xơ polyester nhập khẩu từ Trung Quốc và Đài Loan.

- Về dây chuyền sản xuất: sau nhiều năm sử dụng (3 vạn cọc: trên 14 năm; 2 vạn cọc: trên 11 năm), hầu hết các máy móc thiết bị trên dây chuyền hiện có đều đã cũ dần. Công ty đang chịu chi phí lớn thực hiện chế độ thay thế phụ tùng thiết bị để sửa chữa và nâng cấp dây chuyền sản xuất nhằm duy trì tuổi thọ máy móc và hiệu suất sản xuất hàng năm của Công ty.

Trong khi đó, giá mua phụ tùng thiết bị thay thế ngày càng tăng cao và chịu thuế nhập khẩu từ 3 – 15% tùy theo từng chủng loại phụ tùng thiết bị cơ-điện-điện tử mà đến nay trong nước vẫn không thể sản xuất được. Có một số phụ tùng thiết bị đặc chủng đã được nhà chế tạo nâng cấp và hoàn toàn không sản xuất loại cũ mà Công ty đang sử dụng. Nhà cung cấp yêu cầu Công ty phải đặt mua nguyên bộ nâng cấp với giá rất cao.

- Một số chi phí khác như: tiền lương tối thiểu và bảo hiểm tăng, các chính sách thay đổi về thuế, hải quan, .v.v. gây khó khăn nhiều đối với hoạt động SXKD của Công ty.

**\* Tại Chi nhánh Nhà máy Sợi Phú Xuyên:**

+ Vừa qua, Công ty đã tự chịu khoản chi phí rất lớn để cải tạo và nâng cấp hầu hết máy móc thiết bị.

+ Nguồn lao động không ổn định, khó tuyển dụng và khó quản lý. Nhà máy thường thiếu hụt đội ngũ lao động trực tiếp sản xuất và công nhân bảo trì lành nghề.

+ Do toàn bộ máy móc thiết bị đã cũ kỹ, lạc hậu và không có hệ thống điều không, nhà máy chỉ sản xuất được sợi 100% Polyester thấp cấp chỉ cung cấp cho thị trường trung bình cho nên chưa hiệu quả.

## 2- Kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2016:

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Đã thực hiện năm 2015	KH năm 2016	Thực hiện năm 2016	So sánh (%)	
						TH2016/ KH2016	TH2016/ TH2015
1	Giá trị sản xuất công nghiệp	Tỷ đồng	750	894,2	654	73,1	87,2
	- Công ty CP Sợi Phú Bài	Tỷ đồng	666,3		575		86,3
	- Chi nhánh NM Sợi Phú Xuyên	Tỷ đồng	83,7		79		94,4
2	Sản lượng sản xuất	Tấn sợi	13.565 (Ne 28)	14.150	13.470 (Ne 28)	95,2	99,3
	- Công ty CP Sợi Phú Bài	Tấn	11.100		11.160		100,5
	- Chi nhánh NM Sợi Phú Xuyên	Tấn	2.465		2.310		93,7
3	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	762	810,0	725	89,5	95,1
	- Công ty CP Sợi Phú Bài	Tỷ đồng	679		695		102,4
	- Chi nhánh NM Sợi Phú Xuyên	Tỷ đồng	83		30		36,1
4	Kim ngạch nhập khẩu	Triệu USD	18,9	20,0	18,76	93,8	99,3
5	Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	26,4	31,0	25,7	83	97,3
6	Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng)	Triệu đồng	6,5		6,8		105
7	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	52	50,0	42	84	80,8
8	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	27,93	17,92	23,28	129,9	83,3
9	Tỷ lệ chia cổ tức	%	79,31	55,0	55,0	100	69,3

\* **Ghi chú:** Doanh thu năm 2016 giảm so với doanh thu năm 2015. Các nguyên nhân chủ yếu:

+ Trong năm 2016, tình hình thế giới có nhiều biến động, nhu cầu tiêu thụ sợi trên thị trường quốc tế giảm mạnh, đặc biệt là thị trường Châu Âu. So với năm 2015, giá bán sợi giảm mạnh từ 3 – 5% trong khi giá nguyên liệu đầu vào chỉ giảm khoảng 1,5 – 2% là nguyên nhân chính dẫn đến doanh thu giảm, lợi nhuận giảm;

+ Doanh thu từ hoạt động thương mại và doanh thu khác giảm 52% (giảm 17 tỷ đồng: từ 57 tỷ đồng năm 2015, giảm còn 40 tỷ đồng năm 2016).



### 3- Về hoạt động sản xuất kinh doanh:

Công ty đã duy trì tính ổn định và tăng cường quản lý tốt về mọi mặt của hoạt động SXKD của Công ty:

+ Quản lý và khai thác tốt các máy móc thiết bị đã qua sử dụng (*3 vạn cọc: trên 14 năm; 2 vạn cọc: trên 11 năm*) với hiệu suất ổn định và sản phẩm sợi đạt chất lượng đáp ứng yêu cầu khách hàng trong và ngoài nước.

+ Cân đối sử dụng dây chuyền công nghệ và bố trí CBCNV Công ty đi làm việc theo ca kíp hợp lý để khai thác thiết bị vào các giờ thấp điểm, nhờ vậy đã cắt giảm lớn chi phí nhân công và chi phí sử dụng điện.

+ Tất cả MMTB của Công ty được duy tu bảo dưỡng nhanh chóng và kỹ càng hơn theo đúng lịch xịch đã duyệt; hoặc thay thế sửa chữa và dự phòng đối với các bộ phận dễ bị hư hỏng, đảm bảo toàn bộ MMTB hoạt động liên tục, ổn định và đạt hiệu suất cao, hạn chế tối đa sự cố xảy ra ngoài giờ hành chính.

+ Giữ được khách hàng cũ và tích cực mở rộng tìm kiếm khách hàng mới để đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm.

+ Tiếp tục phối hợp với các đơn vị bạn trong hoạt động SXKD.

+ Tiếp tục thực hành tiết kiệm điện, như: quản lý việc sử dụng hệ thống điều không thông gió hợp lý trong quá trình sản xuất trên toàn bộ dây chuyền; Tiết giảm tối đa việc sử dụng các thiết bị điện sinh hoạt trong trường hợp không cần thiết.

### 4- Về lao động và đời sống:

- Công ty đã duy trì ổn định công ăn việc làm cho hơn 790 người (kể cả Chi nhánh Nhà máy Sợi Phú Xuyên), thực hiện tốt các chế độ chính sách cho người lao động và nâng cao thu nhập cho toàn thể CBCNV. Cụ thể:

+ Thực hiện trả tiền lương và tiền thưởng kịp thời. Tiền lương bình quân năm 2016 là 6,8 triệu đồng/người/tháng tăng 5% so với năm 2015.

+ Trích nộp đầy đủ các khoản BHXH, BHYT, BHTN, BH con người kết hợp cho tất cả CBCNV Công ty.

+ Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm và thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, cấp cứu tại chỗ cho người lao động; đảm bảo bộ phận y tế có đủ trang thiết bị, các loại thuốc cần thiết luôn sẵn sàng khi cần.

- Công ty duy trì thực hiện tốt các chế độ phúc lợi khác cho người lao động, như:

+ Đảm bảo chế độ ăn giữa ca, chế độ bồi dưỡng ca đêm, chế độ độc hại, cung cấp suất ăn bồi dưỡng cho những công nhân viên có sức khỏe kém (bình quân 1 tháng 130 người); tổ chức đưa đón CBCNV đi lại làm việc bằng xe ca của Công ty; Trang bị trang phục bảo hộ lao động cho CBCNV và các chế độ khác ...

+ Thực hiện chính sách phụ cấp thâm niên công tác là 700.000 đồng/tháng đối với CBCNV có thâm niên làm việc thực tế từ 9 - 10 năm trở lên

+ Tiếp tục tổ chức cho CBCNV đi thăm quan nghỉ mát trong nước ít nhất 1 lần trong năm nhằm khích lệ tinh thần cũng như tái tạo sức lao động cho toàn thể CBCNV (*Cụ thể: Trong năm 2016, Công ty đã chủ động tổ chức cho các cá nhân xuất sắc đi thăm quan Vịnh Hạ Long, Đảo Phú Quốc; Cùng với Công đoàn Công ty tổ chức cho toàn thể CBCNV đi thăm quan nghỉ mát tại Bà Nà Hills, ....*)

+ Ngoài ra, Công ty cũng đã có hỗ trợ chi phí đào tạo, tham quan công tác để CBCNV có thể nâng cao kỹ năng nghiệp vụ phục vụ cho công việc.

- Công ty duy trì và thực hiện có hiệu quả Quỹ “Trợ giúp có hoàn trả lại” để chi khẩn cấp theo yêu cầu của bệnh viện khi CBCNV Công ty, tử thân phụ mẫu (bố mẹ vợ, hoặc bố mẹ chồng) của CBCNV và con ruột mắc bệnh đột xuất, bị tai nạn giao thông mang tính chất nghiêm trọng, với nguồn quỹ là 100 triệu đồng.



- Công đoàn Công ty luôn kịp thời thăm hỏi, động viên những CBCNV ốm đau, bệnh tật; đồng thời kêu gọi toàn Công ty ủng hộ, giúp đỡ các công nhân có hoàn cảnh gia đình khó khăn để họ có thể yên tâm công tác và cống hiến cho Công ty.

#### **5- Về an toàn lao động và vệ sinh thực phẩm:**

- Công ty quan tâm cải thiện môi trường trong lao động sản xuất, như: giảm tiếng ồn, tăng ánh sáng, lọc bụi, bổ sung trang thiết bị bảo hộ lao động phù hợp với đặc điểm công việc; Trồng thêm một số cây xanh có bóng mát; Tổ chức các lớp học về an toàn - vệ sinh lao động và phòng cháy chữa cháy.

- Công ty thực hiện nghiêm quy trình vệ sinh an toàn thực phẩm, đảm bảo bữa ăn công nghiệp của toàn thể CBCNV luôn an toàn: với thức ăn và rau tươi sạch, đầy đủ chất dinh dưỡng và không có chất gây nguy hại cho sức khỏe con người (*khoảng 40% rau sạch do Công ty tự trồng và 60% do Cửa hàng Nông dân Việt Nam thuộc Dự án Nhịp cầu Châu Á-Thái Bình Dương của Nhật Bản cung cấp; nguồn thức ăn do người phụ trách nhà ăn trực tiếp đặt mua từ các cửa hàng có uy tín nhất ở địa phương*); Nhà ăn luôn sạch sẽ, thoáng mát.

#### **6- Về công tác xã hội từ thiện và các hoạt động vì cộng đồng:**

- Công đoàn Công ty kịp thời thăm hỏi những người lao động bị ốm đau hoặc mức bệnh hiểm nghèo; Động viên, ủng hộ, giúp đỡ các công nhân, các gia đình gặp điều kiện hoàn cảnh khó khăn với phương châm “Lá lành đùm lá rách”, nên người lao động luôn yên tâm làm việc và gắn bó lâu dài với Công ty, cùng nhau đoàn kết phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Công ty đã hỗ trợ chi phí tổ chức Lễ hội Festival Huế 2016 là 50 triệu đồng/năm, Hội đua thuyền trải truyền thống là 10 triệu đồng; Ủng hộ hơn 40 triệu đồng cho Hội người Mù Thị xã Hương Thủy và Tỉnh Thừa Thiên Huế.

#### **7- Về đầu tư:**

Công ty đã đầu tư bổ sung một số máy móc thiết bị nhỏ lẻ, với tổng giá trị khoảng 8,2 tỷ đồng; Trong đó:

+ Năm 2016: đã đưa vào sử dụng 01 máy Chải thô, 02 máy Ghép thường (line 1 & 2)

+ Năm 2017: đã đưa vào sử dụng 01 máy Đánh ống tự động (60 cọc/máy); còn lại 01 máy Ghép tự động 2 đầu ra sẽ về đến Công ty khoảng đầu tháng 5/2017.

## **II/ MỘT SỐ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SXKD, PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TY NĂM 2017:**

### **1- Mục tiêu:**

+ Tiếp tục SXKD các mặt hàng chủ đạo chiến lược: sợi T/C, CVC, 100% Cotton (chải thô và chải kỹ), với các chỉ số linh hoạt và chất lượng sợi tốt nhất thỏa mãn yêu cầu khách hàng.

+ Tiếp tục đẩy mạnh việc tìm kiếm, phát triển thêm khách hàng lớn trên các thị trường Nhật, Châu Âu, Mỹ, ...

+ Tiếp tục tiết giảm chi phí đầu vào trên 1 kg sợi: giảm lao động, giảm công suất điện tiêu thụ bằng cách điều tiết sản xuất hợp lý nhất vào giờ cao điểm và thấp điểm, duy trì số lượng tồn kho phù hợp, ...

+ Tiếp tục phát triển các mặt hàng mới có giá trị gia tăng cao.

+ Đảm bảo các chế độ chính sách do Nhà nước quy định, giữ ổn định đời sống của toàn thể CBCNV Công ty.



## 2- Một số chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch SXKD năm 2017:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch thực hiện năm 2017
1	Giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá thực tế)	Triệu đồng	660.000
2	Sản lượng sản xuất	Tấn sợi	13.500
3	Tổng doanh thu (không VAT)	Triệu đồng	715.000
4	Kim ngạch nhập khẩu (tính đủ NPL)	1000 USD	21.000
5	Kim ngạch xuất khẩu (tính đủ NPL)	1000 USD	26.000
6	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	50.000
7	Nộp ngân sách	Triệu đồng	23.400
8	Tỷ lệ chia cổ tức <i>* Trong đó: + Tối thiểu bằng tiền mặt là 35%/VĐL; + Phần cổ tức còn lại tăng vốn để làm vốn đầu tư dự án mở rộng. Tuy nhiên, Công ty vẫn phấn đấu đạt tỷ lệ chia cổ tức năm 2017 là 70%/VĐL.</i>	%	50%/VĐL
9	Kế hoạch vốn sử dụng trong năm 2017 cho thay thế, sửa chữa lớn và dự phòng	Khoảng 5% trên doanh thu	

## 3- Các biện pháp thực hiện:

### a) Sản xuất:

- Thực hiện tốt chế độ bảo dưỡng sửa chữa, thay thế và dự phòng đối với toàn bộ máy móc thiết bị trên dây chuyền kéo sợi của Công ty;
- Lựa chọn thông số công nghệ hợp lý, chú trọng công tác vệ sinh công nghiệp thường xuyên khắp nhà xưởng nhằm đảm bảo chất lượng sợi;
- Cân đối dây chuyền hợp lý, đảm bảo dây chuyền hoạt động liên tục, ổn định và có hiệu suất cao;
- Khai thác tối đa tốc độ máy (nhất là tốc độ trung bình) để đạt sản lượng cao.
- Củng cố và hoàn thiện tốt hơn nữa bộ phận kiểm soát nội bộ, chú trọng công tác giữ gìn AT – VSLĐ – PCCN trong quá trình sản xuất.
- Tìm hiểu, học hỏi kinh nghiệm quản lý sản xuất từ các công ty bạn.

### b) Con người:

- Tiếp tục chú trọng công tác đào tạo công nhân vận hành và bảo trì máy móc thiết bị, bố trí đúng người đúng việc.
- Tiếp tục đào tạo cán bộ quản lý các cấp về: khả năng quản lý nhà máy sợi từ khâu nguyên liệu, sản xuất; khả năng tạo môi trường làm việc gương mẫu, tạo sự quản lý hài hòa quyền và lợi, công bằng, trung thực và mang tính khuyến khích cao.

### c) Tài chính:

- Không có nợ khó đòi;
- Dòng tiền hoạt động tốt;
- Duy trì tồn kho hợp lý;
- Sử dụng vốn vay hiệu quả;

#### 4- Đầu tư:

Công ty đang nghiên cứu, xây dựng dự án khả thi đầu tư mở rộng 01 nhà máy kéo sợi mới, quy mô khoảng 10.000 cọc sợi trên diện tích đất còn trống khoảng 6.000 m<sup>2</sup> của Công ty. \* Mục đích:

- Để sản xuất các mặt hàng sợi khác biệt có chất lượng cao, nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường trong tương lai.
- Tận dụng diện tích đất có sẵn để giảm chi phí thuê đất, cơ sở hạ tầng.
- Tận dụng đội ngũ lao động lành nghề có sẵn từ Công ty.

Trân trọng cảm ơn!

#### \* Nơi nhận:

- Các cổ đông Cty;
- HĐQT Cty;
- BKS Cty;
- TGD Cty;
- Đăng tải Website Cty;
- Lưu VT, KT-TC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TV. HĐQT - TỔNG GIÁM ĐỐC *amb*  
  
TRẦN THỊ KIM CHI



**TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY**

V/v: Một số nội dung xin ý kiến biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Sợi Phú Bài năm 2017

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sợi Phú Bài**

Hội đồng quản trị Công ty CP Sợi Phú Bài kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

1/ Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty

❖ Kết quả SXKD năm 2016:

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Đã thực hiện năm 2015	KH năm 2016	Thực hiện năm 2016	So sánh (%)	
						TH2016/ KH2016	TH2016/ TH2015
1	Giá trị sản xuất công nghiệp	Tỷ đồng	750	894,2	654	73,1	87,2
2	Sản lượng sản xuất	Tấn sợi	13.565 (Ne 28)	14.150	13.470 (Ne 28)	95,2	99,3
3	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	762	810,0	725	89,5	95,1
4	Kim ngạch nhập khẩu	Triệu USD	18,9	20,0	18,76	93,8	99,3
5	Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	26,4	31,0	25,7	83	97,3
6	Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng)	Triệu đồng	6,5		6,8		105
7	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	52	50,0	42	84	80,8
8	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	27,93	17,92	23,28	129,9	83,3
9	Tỷ lệ chia cổ tức	%	79,31	55,0	55,0	100	69,3

❖ Một số chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch SXKD năm 2017:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch thực hiện năm 2017
1	Giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá thực tế)	Triệu đồng	660.000
2	Sản lượng sản xuất	Tấn sợi	13.500
3	Tổng doanh thu (không VAT)	Triệu đồng	715.000

4	Kim ngạch nhập khẩu (tính đủ NPL)	1000 USD	21.000
5	Kim ngạch xuất khẩu (tính đủ NPL)	1000 USD	26.000
6	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	50.000
7	Nộp ngân sách	Triệu đồng	23.400
8	Tỷ lệ chia cổ tức * Trong đó: + Tối thiểu bằng tiền mặt là 35%/VĐL; + Phần cổ tức còn lại tăng vốn để làm vốn đầu tư dự án mở rộng. Tuy nhiên, Công ty vẫn phấn đấu đạt tỷ lệ chia cổ tức năm 2017 là 70%/VĐL.	%	50%/VĐL
9	Kế hoạch vốn sử dụng trong năm 2017 cho thay thế, sửa chữa lớn và dự phòng	Khoảng 5% trên doanh thu	

2/ Báo cáo Tài chính Công ty năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam (có bản sao đính kèm).

3/ Định hướng Tỷ lệ chia cổ tức năm 2016 và Phân phối lợi nhuận lũy kế sau thuế (LNST) năm 2016 của Công ty. Cụ thể như sau:

TT	Diễn giải	Số tiền	Ghi chú
1/	Lợi nhuận sau thuế năm 2016:	37.112.928.067 đồng	
2/	Phương án phân phối lợi nhuận:		
a -	Chia cổ tức cho các cổ đông của Công ty bằng tiền	27.500.000.000 đồng	Tỷ lệ 55% trên Vốn điều lệ
b -	Chia cổ tức từ đánh giá lại khoản đầu tư tại các công ty khác: Sợi Phú Nam, Sợi Phú Việt, Sợi Phú Mai (phần chia cổ tức bằng tài sản của năm 2015)	4.926.443.447 đồng	Đã chia hết cho các cổ đông hiện hữu của Công ty theo tỷ lệ tương ứng
c -	Trích Quỹ đầu tư phát triển:	3.711.292.806 đồng	Tỷ lệ 10% LNST
d -	Trích Quỹ thưởng Ban điều hành Công ty (HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, khác)	500.000.000 đồng	
e -	Trích Quỹ khen thưởng:	237.595.907 đồng	
f -	Trích Quỹ phúc lợi:	237.595.907 đồng	

\* Thời gian chi trả cổ tức: Trước thời điểm 30/06/2017 (sau khi có Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 của Công ty).

4/ Công ty chuyển số tiền LNST năm 2015 là 1,075 tỷ đồng vào nguồn Quỹ đầu tư phát triển của Công ty thay cho việc chia cổ tức từ LNST năm 2015 cho các cổ đông bằng tài sản tương đương 1,075 tỷ đồng mà Công ty đã góp vốn đầu tư tại Công ty CP Sợi Đông Phú.

5/ Căn cứ quyết nghị tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 – Công ty CP Sợi Phú Bài vào ngày 24/08/2012, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám



độc Công ty kết thúc hoạt động nhiệm kỳ III: năm 2012 – 2017 cho đến hết ngày 24/08/2017.

Công ty kiến nghị Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua việc bầu chọn mới thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc Công ty cho nhiệm kỳ IV. Cụ thể như sau:

+ **Hội đồng quản trị (HDQT):** giảm số lượng thành viên HDQT xuống còn 03 người; Nhiệm kỳ IV: dự kiến từ ngày 01/05/2017 đến hết ngày 30/04/2022 (5 năm).

Kiến nghị Đại hội đồng cổ đông tiếp tục bầu chọn 03 người tín nhiệm là: Ông Lê Tiến Trường, Ông Bùi Nguyên Tiến và Bà Trần Thị Kim Chi. Các thành viên HDQT mới được bầu chọn sẽ tổ chức phiên họp HDQT lần đầu ngay sau đó để bầu chọn Chủ tịch HDQT và các Ủy viên HDQT.

+ **Ban kiểm soát (BKS):** 3 thành viên; Nhiệm kỳ IV: dự kiến từ ngày 01/05/2017 đến hết ngày 30/04/2022 (5 năm).

Kiến nghị Đại hội đồng cổ đông bầu chọn 03 người tín nhiệm là: Ông Nguyễn Ngọc Cách, Bà Lê Thị Bích Thủy và Ông Nguyễn Quốc Tuấn. Các thành viên BKS mới được bầu chọn sẽ tổ chức phiên họp BKS ngay sau đó để bầu chọn Trưởng BKS và các Ủy viên BKS.

+ **Tổng Giám đốc (TGD):** Hội đồng quản trị sẽ bầu chọn 01 người trong số 03 thành viên mới của Hội đồng quản trị Công ty, dự kiến tiếp tục bầu chọn Bà Trần Thị Kim Chi giữ chức vụ Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của Công ty; Nhiệm kỳ IV: dự kiến từ ngày 01/05/2017 đến hết ngày 30/04/2020 (3 năm, theo quy định của Luật Chứng khoán và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty).

6/ Trong năm 2017, Công ty tiếp tục thanh toán Tiền thù lao công việc cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty (là những người không chuyên trách); Tiền lương cho Ban Lãnh đạo Công ty; Quỹ tiền lương cho CBCNV Công ty. Cụ thể như sau:

6.1- Tiền thù lao công việc hàng tháng cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty:

a) Hội đồng Quản trị Công ty:

- Chủ tịch HDQT: 10.000.000 đồng/tháng.
- Ủy viên HDQT: 5.000.000 đồng/tháng.

b) Ban kiểm soát Công ty:

- Trưởng BKS: 3.000.000 đồng/tháng
- Ủy viên BKS: 2.000.000 đồng/tháng

6.2- Tiền lương hàng tháng cho Ban Lãnh đạo Công ty:

a) Tổng Giám đốc: khoảng 45 – 48 triệu đồng/tháng.

b) Các Phó Tổng giám đốc: khoảng 35 – 38 triệu đồng/tháng.

c) Kế toán trưởng, hoặc Trưởng phòng Kế toán-Tài chính: khoảng 18 – 20 triệu đồng/tháng.

❖ Các mức tiền lương hàng tháng nêu trên cho Ban lãnh đạo Công ty sẽ được cập nhật theo các quy định hiện hành của Công ty và Nhà nước về thay đổi chế độ tiền lương, bảo hiểm và các khoản phụ cấp khác.

6.3- Quỹ tiền lương cho CBCNV Công ty trên doanh thu bán sọt và gia công sọt vẫn giữ nguyên là 12,5% cho đến khi có quyết định khác của Đại hội đồng cổ đông Công ty.

❖ Ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty trách nhiệm xem xét, quyết định việc phân phối và thanh toán tiền lương, tiền thưởng cho toàn thể CBCNV Công ty từ Quỹ tiền lương của Công ty.

\* **Ghi chú:**

+ Mức lương hàng tháng nêu trên là không bao gồm thuế thu nhập cá nhân.



+ Ngoài số tiền thu nhập hàng tháng nêu trên, Công ty thanh toán thêm các khoản tiền khác (không bao gồm thuế thu nhập cá nhân), như: tiền thưởng Lễ Tết, tiền lương tháng thứ 13 theo quyết định của Công ty.

+ Thuế thu nhập cá nhân do Công ty chịu chi phí.

7/ Hội đồng quản trị kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2017 của Công ty theo chỉ định của Tập đoàn Dệt May Việt Nam (thuộc một trong ba tổ chức kiểm toán độc lập có uy tín: Công ty TNHH KPMG Việt Nam, hoặc Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, hoặc Công ty TNHH Deloitte Việt Nam).

## 8/ Về đầu tư và thoái vốn:

8.1- Kiến nghị Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty nghiên cứu, lựa chọn thời điểm thích hợp thoái vốn tại Công ty Cổ phần Sợi Phú Bài 2, để tạo nguồn đầu tư trực tiếp tại Công ty CP Sợi Phú Bài có mức tỷ suất lợi nhuận cao hơn.

8.2- Trong năm 2017 – 2018, Công ty đầu tư bổ sung một số máy móc thiết bị nhỏ lẻ, mới 100% tại Công ty CP Sợi Phú Bài và Chi nhánh Nhà máy Sợi Phú Xuyên nhằm kịp thời tăng cường sự ổn định dây chuyền sản xuất, cải thiện chất lượng sản phẩm ở các công đoạn và nâng cao một phần sản lượng sản xuất hàng tháng.

\* **Tổng giá trị** (chưa bao gồm Thuế và các chi phí khác): **14,91 tỷ đồng**, theo tỷ giá tạm tính là 22.800 đồng/USD, gồm:

### a) Tại Công ty CP Sợi Phú Bài:

- + Máy Chải thô Cotton hoặc Polyester: 03 máy
- + Máy Trộn 4 - 6 ngăn cho PE hoặc TR: 01 máy
- + Buồng Hút Lọc bụi: 01 buồng
- + Máy Đánh ống tự động (60 cọc/máy), có đầu cắt lọc loại xơ ngoại lai: 01 máy
- + Hệ thống đóng gói tự động từng loại sợi tại khu vực tập kết: 01 hệ thống

### b) Tại Chi nhánh Nhà máy Sợi Phú Xuyên - Công ty CP Sợi Phú Bài:

- + Máy Chải thô Cotton hoặc Polyester: 03 máy

\* **Nguồn vốn đầu tư:** Vay vốn từ các Ngân hàng TMCP, hoặc trích từ nguồn vốn khác của Công ty.

\* Công ty tiếp tục chọn mua các máy móc thiết bị đồng bộ và tương thích với các máy móc thiết bị hiện có nhằm thuận tiện bảo dưỡng, thay thế chuyên đổi linh phụ kiện giữa các máy trên dây chuyền.

❖ Hội đồng quản trị đã nhất trí giao cho Tổng Giám đốc Công ty toàn quyền xem xét, giải quyết tất cả các thủ tục vay vốn ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng, thủ tục thế chấp tài sản, thủ tục với các đơn vị cung cấp máy móc thiết bị và các thủ tục cần thiết khác có liên quan để thực hiện chương trình đầu tư bổ sung các máy móc thiết bị nhỏ lẻ tại Công ty CP Sợi Phú Bài và tại Chi nhánh Nhà máy Sợi Phú Xuyên nêu trên.

9- Trong năm 2017 – 2018, Công ty CP Sợi Phú Bài thực hiện dự án đầu tư mở rộng 01 nhà máy kéo sợi mới trên diện tích đất còn trống khoảng 6.000 m<sup>2</sup> của Công ty;

+ **Quy mô:** khoảng 10.000 cọc sợi, với toàn bộ máy móc thiết bị sản xuất chính đồng bộ của các nước nhóm G7 và các máy móc, trang thiết bị phụ trợ khác của Châu Âu, Châu Á.

+ **Sản phẩm:** các mặt hàng sợi không pha (100% Cotton chải kỹ, ...) có chỉ số bình quân Ne  $\geq$  30.

+ **Sản lượng:** khoảng 1.800 – 2.000 tấn sợi/năm.



\* **Tổng mức đầu tư** (chưa bao gồm thuế GTGT và chi phí khác): không vượt quá **200 tỷ đồng**.

❖ Kiến nghị ĐHĐCĐ Công ty ủy quyền cho HĐQT Công ty nghiên cứu và quyết định về: phương án vay vốn; lựa chọn các máy móc và trang thiết bị phụ trợ chính cho nhà máy kéo sợi mới; các vấn đề cần thiết khác liên quan thuộc thẩm quyền của HĐQT trong quá trình Công ty thực hiện dự án đầu tư mở rộng nêu trên.

Trân trọng.

\* **Nơi nhận:**

- Các cổ đông Cty;
- HĐQT Cty;
- BKS Cty;
- TGD Cty;
- Đăng tải Website Cty;
- Lưu VT, KT-TC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**TY. HĐQT – TỔNG GIÁM ĐỐC**  
  
**TRẦN THỊ KIM CHI**





được mục tiêu đã đề ra đưa Công ty trở thành công ty hàng đầu về ngành kéo sợi của Việt Nam

- Thực hiện việc phân phối lợi nhuận năm 2016:
  - o Chia cổ tức cho các cổ đông hiện hữu:
    - Bằng tiền: 39,65 tỷ đồng (79,31%/vốn góp của các cổ đông)
  - o Thực hiện trích lập các quỹ:
    - Quỹ đầu tư phát triển: 0,5 tỷ đồng
    - Quỹ thưởng ban điều hành Công ty: 0,5 tỷ đồng
    - Quỹ phúc lợi: 0,65 tỷ đồng
    - Quỹ khen thưởng: 0,65 tỷ đồng
- Thực hiện đầu tư tài sản cố định: Bổ sung một số thiết bị nhằm tăng cường sự ổn định ở các công đoạn trên dây chuyền kéo sợi để nâng cao năng suất và cải thiện chất lượng sợi (giá trị tài sản cố định tăng trong năm: 3,96 tỷ đồng).
- Hoàn thành việc chia cổ tức bằng tài sản là các đầu tư vào các công ty khác cho các cổ đông theo tỷ lệ hiện hữu.
- Hoàn thành các thủ tục lên sàn giao dịch chứng khoán.

**II. Đánh giá tình hình hoạt động SXKD và tình hình tài chính của Công ty trong năm 2016: Bảng tổng hợp một số chỉ tiêu phản ánh kết quả hoạt động SXKD**

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2015	KH 2016	TH 2016	SS TH 2016/ KH 2016	SS TH 2016/ TH 2015
<b>1</b>	<b>Một số chỉ tiêu</b>					
	<b>Sản lượng sản xuất (tấn)</b>	<b>13,565</b>	<b>14,150</b>	<b>13,470</b>	<b>95.2%</b>	<b>99.3%</b>
	Trong đó: - Công ty CP Sợi Phú Bài	11,102		11,160		100.5%
	- CN NM Sợi Phú Xuyên	2,463		2,310		93.8%
	<b>Kim ngạch XK (1.000USD)</b>	<b>26,403</b>	<b>31,000</b>	<b>25,70</b>	<b>83%</b>	<b>97.3%</b>
	<b>Kim ngạch NK (1.000USD)</b>	<b>18,90</b>	<b>20,000</b>	<b>18,760</b>	<b>93.8%</b>	<b>99.3%</b>
<b>2</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>762,295</b>	<b>810,000</b>	<b>725,033</b>	<b>89.5%</b>	<b>95.1%</b>
	Doanh thu thuần	738,478		698,255		94.6%
	Doanh thu hoạt động tài chính	20,260		22,466		110.9%
	Doanh thu khác	3,557		4,312		121.2%
<b>3</b>	<b>Chi phí</b>	<b>709,471</b>		<b>682,111</b>		<b>96.1%</b>
	Giá vốn hàng bán	647,763		629,775		97.2%

	Chi phí hoạt động tài chính	5,685		3,777		66.4%
	Chi phí bán hàng	32,785		27,498		83.9%
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	20,170		17,494		86.7%
	Chi phí khác	3,068		3,567		116.3%
<b>4</b>	<b>Một số khoản chi phí theo yếu tố</b>	<b>590,418</b>		<b>517,546</b>		<b>87.7%</b>
	Chi phí nguyên liệu chính	482,596		416,147		86.2%
	Chi phí khấu hao	10,700		7,973		74.5%
	Chi phí tiền lương	94,776		91,527		96.6%
	Chi phí lãi vay	2,346		1,899		80.9%
<b>5</b>	<b>Lợi nhuận</b>					
	- Lợi nhuận kế toán trước thuế	<b>52,823</b>	<b>50,000</b>	<b>42,921</b>	<b>85.8%</b>	<b>81.3%</b>
	+ LN thuần từ hoạt động KD	52,334		42,176		80.6%
	+ LN khác	489		745		152.4%
<b>6</b>	<b>Thuế TNDN</b>	<b>12,001</b>		<b>5,808</b>		<b>48.4%</b>
<b>7</b>	<b>Lợi nhuận kế toán sau thuế</b>	<b>43,040</b>		<b>37,113</b>		<b>86.2%</b>
<b>8</b>	<b>Lao động và thu nhập</b>					
	Lao động bq (Người)	762		798		105%
	Thu nhập bq (1.000đ/ng/tháng)	6,500		6,800		105%

Trong năm 2016, các chỉ tiêu chủ yếu đều giảm sút so với thực hiện năm trước và chưa đạt được mức kế hoạch đề ra:

Sản lượng đạt 95,2% kế hoạch và bằng 99,3% so với thực hiện năm 2015; Doanh thu đạt 89,5% kế hoạch và bằng 95,1% so với thực hiện 2015; Lợi nhuận trước thuế đạt 85,8% kế hoạch và bằng 81,3% so với thực hiện 2015.

Nguyên nhân: Trong năm 2016, nhu cầu tiêu thụ sợi trên thị trường quốc tế giảm mạnh, đặc biệt là châu Âu. Giá bán sợi bình quân giảm 3 - 5% so với năm 2015, trong khi giá nguyên liệu bình quân trong năm chỉ giảm 1,5 - 2% (giá bông bình quân giảm 1,9%; giá xơ PE bình quân giảm 4,3%). Doanh thu thương mại và doanh thu khác đạt 39,96 tỷ đồng bằng 70,1% so với năm 2015.

## 2. Các chỉ tiêu tài chính của Bảng cân đối kế toán:

ĐVT: Triệu đồng

	Tài sản, nguồn vốn	31/12/2015	31/12/2016	Tăng, giảm	
				(+),(-)	%
<b>I</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>309,416</b>	<b>261,635</b>	<b>-47,781</b>	<b>85%</b>
<b>1</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>249,769</b>	<b>217,971</b>	<b>-31,798</b>	<b>87%</b>
	- Tiền và tương đương tiền	4,530	4,230	-300	
	- Đầu tư tài chính ngắn hạn			0	
	- Hàng tồn kho	111,700	108,439	-3,261	
	Dự phòng giảm giá hàng TK	(2,008)	-2,661	-653	
	- Nợ phải thu	29,471	33,212	3,741	
	Phải thu khách hàng	25,967	30,053	4,086	



	<i>Trả trước cho người bán</i>	351	546	195	
	<i>Phải thu khác</i>	3,153	3,153	0	
	<i>Dự phòng phải thu khó đòi</i>			0	
	- Tài sản ngắn hạn khác	104,068	67,097	-36,971	
<b>2</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>59,647</b>	<b>48,664</b>	<b>-10,983</b>	<b>82%</b>
	- Các khoản phải thu dài hạn			0	
	- Tài sản cố định	23,248	19,237	-4,011	
	<i>Xây dựng cơ bản dở dang</i>			0	
	- Đầu tư tài chính dài hạn	33,081	25,000	-8,081	
	<i>Đầu tư vào Cty liên kết</i>	<i>24,000</i>	<i>24,000</i>	<i>0</i>	
	<i>Đầu tư dài hạn khác</i>	<i>9,081</i>	<i>1,000</i>	<i>-8,081</i>	
	<i>Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính DH</i>	-	-		
	-Tài sản dài hạn khác	3,318	4,426	1,108	
<b>II</b>	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>309,416</b>	<b>261,635</b>	<b>-47,781</b>	<b>85%</b>
<b>1</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>193,593</b>	<b>166,462</b>	<b>-27,131</b>	<b>86%</b>
	- Nợ ngắn hạn	187,157	166,015	-21,142	
	<i>Vay ngắn hạn</i>	<i>70,497</i>	<i>59,596</i>	<i>-10,901</i>	
	<i>Nợ ngắn hạn khác</i>	<i>116,660</i>	<i>106,419</i>	<i>-10,241</i>	
	- Nợ dài hạn	6,436	447	-5,989	
	<i>Vay dài hạn</i>	<i>6,436</i>	<i>447</i>	<i>-5,989</i>	
<b>2</b>	<b>Nguồn vốn chủ sở hữu</b>	<b>115,823</b>	<b>95,173</b>	<b>-20,650</b>	<b>82%</b>
	<i>Vốn đầu tư của CSH</i>	<i>50,000</i>	<i>50,000</i>	<i>0</i>	
	<i>Thặng dư vốn cổ phần</i>	<i>289</i>	<i>289</i>	<i>0</i>	
	<i>Vốn khác của CSH</i>	<i>9,172</i>		<i>-9,172</i>	
	<i>Quỹ Đầu tư phát triển</i>	<i>11,077</i>	<i>12,697</i>	<i>1,620</i>	
	<i>Lợi nhuận chưa phân phối</i>	<i>43,040</i>	<i>32,186</i>	<i>-10,854</i>	
<b>III</b>	<b>Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu</b>				
1.	<i>Hệ số thanh toán nhanh</i>	0.74	0.63		
2.	<i>Ngày tồn kho bình quân</i>	56	64		
3.	<i>Hệ số nợ/ vốn chủ sở hữu</i>	1.67	1.75		
4.	<i>Doanh thu thuần/ tổng tài sản</i>				
5.	<i>Chỉ số ROA (Lãi ròng sau thuế/tổng tài sản)</i>	14%	14,2%		
6.	<i>Chỉ số ROE (Lãi ròng sau thuế/ Vốn ĐT CSH)</i>	45%	35%		

Căn cứ kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính 2016 của công ty NHHH Kiểm toán KPMG, Ban kiểm soát ghi nhận Báo cáo đã phản ánh ảnh trung thực, hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty thời điểm 31/12/2016. Nhìn chung tình hình tài chính của công ty lành mạnh, các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động kinh doanh của công ty đều ở mức cao so với toàn ngành. Công tác quản lý công nợ phải thu, công nợ phải trả của Công ty khá tốt, qua đó đã nâng cao được hiệu quả sử dụng vốn và tăng được dòng tiền cho việc đầu tư tài chính ngắn hạn (mục Tài sản ngắn hạn khác) góp phần làm tăng lợi nhuận của Công ty

trong năm 2016. Khả năng tự chủ độc lập về tài chính cao, công ty có lợi thế về tài chính, hệ số nợ/VCSH 1,75 lần ở mức an toàn. Công ty trích khấu hao tài sản nhanh, tỷ trọng tài sản cố định / Tổng tài sản thấp (chiếm 7,35%), giá trị còn lại của TSCĐ chỉ còn 4,9% nguyên giá.

### 3. Cơ cấu cổ đông và tỷ lệ sở hữu đến thời điểm 31/12/2016:

TT	Tên cổ đông	31/12/2015		31/12/2016	
		Cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Tập đoàn Dệt may Việt Nam	2,692,270	53.850%	2,692,270	53.850%
2	Công ty cổ phần Bông Việt Nam	886,525	17.730%	886,525	17.730%
3	Công ty cổ phần Dệt May Huế	221,631	4.430%	221,631	4.430%
4	Cổ đông là các CBCNV và thể nhân khác	1,199,574	23.990%	1,199,574	23.990%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>5,000,000</b>	<b>100%</b>	<b>5,000,000</b>	<b>100%</b>

### III. Về thực hiện các kiến nghị của Báo cáo kiểm soát năm 2015:

Công ty đã thực hiện đầy đủ các kiến nghị của báo cáo kiểm soát năm 2015.

### IV. Đề xuất kiến nghị:

1. Tiếp tục đưa ra các giải pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh: Duy trì ổn định chất lượng sợi, cải tiến tăng năng xuất lao động, mở rộng thị trường kinh doanh, nghiên cứu và phát triển mặt hàng mới.
2. Khai thác tối đa các tài sản hiện có của Công ty, tiết giảm các chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh để có giá thành sản phẩm sợi thường xuyên liên tục có thể cạnh tranh được với giá thành của các đơn vị cùng ngành.
3. Tiếp tục thực hiện chương trình đầu tư bổ sung thiết bị để tăng cường sự ổn định chất lượng sản phẩm và nâng cao năng lực sản xuất.
4. Thực hiện đầy đủ các nội dung của nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2017, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017.

Nơi nhận:

- Chủ tịch HĐQT, TGD;
- Các TV HĐQT;
- Lưu Ban KS.

**TM.BAN KIỂM SOÁT**



Lê Thị Bích Thủy